TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2018/QĐST-DS	*Cam Ranh, ngày 13 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đại Hải

2. Bà Trương Thị Diễm

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Tổ dân phố Thuận H, phường Cam T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Trương Đức B, sinh năm: 1970

Bà Võ Thị S, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Tổ dân phố Thuận H, phường Cam T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt Hợp đồng vay tiền giữa bà Nguyễn Thị D và ông Trương Đức B, bà Võ Thị S được Phòng Công chứng Trường An công chứng số: 7877 quyển số: 01/HĐGD ngày 03/11/2017.

- Ông Trương Đức B và bà Võ Thị S trả cho bà Nguyễn Thị D các khoản nợ (tiền vay, tiền huê) tính đến tháng 9 năm 2018 tổng cộng là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn trả nợ: tháng 12 năm 2018.

- Bà D trả cho ông Trương Đức B và bà Võ Thị S Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh K cấp cho ông Trương Đức B và bà Võ Thị S ngày 16/6/2016 (bản chính).

- Nếu đến thời hạn mà ông Trương Đức B và bà Võ Thị S không trả nợ thì bà Nguyễn Thị D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh K cấp cho ông Trương Đức B và bà Võ Thị S ngày 16/6/2016 để thu hồi nợ.

- Về án phí:

Ông Trương Đức B và bà Võ Thị S nộp 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Bà Nguyễn Thị D được nhận lại 9.070.000 đồng (Chín triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0012214 ngày 21/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Trương Đức B và bà Võ Thị S chưa thi hành xong số tiền phải trả cho bà D thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K;
- VKSND t.p C;
- CCTHADS t.p C;
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng